

## PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY - THERAVÀDA

## ĐẠI VƯƠNG THỐNG SỬ - MAHÀVAMSA

*Tỳ kheo MINH HUỆ dịch*

PL. 2539 - TL. 1995

[10]

## CHƯƠNG XXXII

## SỰ ĐI VÀO CÔI TRỜI ĐÀU SUÁT

Trước khi công việc làm đỉnh tháp và công trình tô quét trên cái vòm được hoàn thành, thì đức vua ngã bệnh, báo trước giờ phút lâm chung. Vua cho mọi người em trai Tissa từ Diighavaapi đến và nói rằng: "hoàng đế hãy ráng làm cho xong công trình xây dựng bảo tháp còn dang dở." Vì sức của người anh đã cạn kiệt nên vị hoàng tử em sai những người thợ may làm một tấm vải phủ bằng vải trắng đắp lên bảo tháp, rồi sai những người thợ sơn làm một khung chắn ở trên đó và những dây bình lọ có đựng nước và một dây vật trang sức hình năm ngón tay (pa~nca"ngulikapantika). Rồi vị ấy sai những người thợ đan làm một cái đỉnh tháp bằng những cây trúc và ở khung chắn bên trên, sai làm một mặt trời và hình mặt trăng của Kharapatta. Và khi đã dùng mẹo sai người làm bảo tháp bằng sơn và Ka"nku.t.thaka (một loại đất có màu của vàng hay bạc) Tissa bèn công bố với đức vua rằng "những công việc mà vẫn còn phải làm đối với bảo tháp đã được làm xong."

Nằm trên chiếc cang, đức vua đi đến đó, và khi nằm ở trên chiếc cang, nhiều quanh bảo tháp, đi theo chiều kim đồng hồ, vua làm lễ bảo tháp ở lối vào phía nam, sau đó, khi nằm trên chiếc long sàng được kê ở trên đất, nghiêng người về bên phải, nhìn ngắm Đại bảo tháp uy nghi, rồi nằm nghiêng về phía trái, nhìn ngắm Thanh đồng điện (Lohapaasaada), vị ấy vui sướng thóa mãn, được vây quanh bởi chúng Tỳ kheo.

Vì người ta đã đến từ chỗ này chỗ kia để nghe tin tức về tình trạng bệnh hoạn của vua, nên có hiện diện trong hội chúng ấy chín mươi sáu Ko.ti Tỳ kheo. Những vị Tỳ khuru, nhóm này đến nhóm khác, cùng nhau tụng kinh. Vì không thấy trưởng lão Theraputtaabhaya ở đâu nên vua suy nghĩ rằng "vị đại dũng sĩ, đã đánh thắng trong hai mươi tám trận chiến lớn cùng với ta, chưa bao giờ chịu đầu hàng, xét thấy rằng cuộc chống chọi với tử thần đã bắt đầu, nên bây giờ trưởng lão không đến để giúp ta, vì vị ấy đã thấy trước sự chiến bại của ta."

Khi vị trưởng lão, đang trú ngụ ở bên ngoài của con sông Karinda, trên núi Pa~njali, biết được ý nghĩ của vua, bèn đi đến cùng với một hội chúng gồm năm trăm vị Tỳ khuru đã đoạn tận các lậu hoặc, dùng thân thông bay xuyên qua hư không, và trưởng lão đã đứng trong số vị Tỳ khuru đứng quanh đức vua. Khi vua trông thấy trưởng lão, đầy vui sướng, vua thỉnh trưởng lão ngồi trước mặt mình và bạch rằng: "trước kia trăm đã cùng với ngài ra chiến trận, bên cạnh trăm có mười dũng sĩ; Bây giờ một mình trăm không thể nào đánh thắng kẻ thù là tử thần được."

Trưởng lão trả lời rằng: "tâu đại vương, đừng sợ, hỡi đấng trị vì của muôn dân, nếu không đánh thắng được kẻ thù là tội lỗi, thì không thể nào đánh thắng kẻ thù là tử thần được. Tất cả

pháp nào sanh lên trong cõi hữu đổi thay này đều phải diệt mất, tất cả những gì có hiện hữu đều phải diệt mất; Bạc Đạo Sư đã dạy như thế. Từ thân còn chinh phục cả chư Phật, là những bậc không bị sự xấu hổ hay ghê sợ đụng chạm đến; Do đó bệ hạ nên nghĩ rằng: tất cả pháp nào có tồn tại đều phải bị diệt mất, những pháp ấy đem lại sầu khổ và có tánh chất không thật. Trong kiếp sanh từ cuối cùng của bệ hạ, tình cảm của bệ hạ đối với chánh pháp quá thật to lớn. Dầu cõi chư thiên ở trước mặt của bệ hạ, tuy thế bệ hạ hãy từ bỏ hạnh phúc của thiên giới, hãy trở lại thế gian này và làm nhiều việc phước bằng nhiều cách. Hơn nữa, sự xây dựng quyền bá chủ của bệ hạ đã giúp đem lại sự vinh quang cho giáo pháp, ôi! bệ hạ là người giàu về phước đức, hãy nghĩ đến tất cả những việc phước mà bệ hạ đã làm ngay trong kiếp sống hiện tại đây, như thế mọi chuyện sẽ kết tường ngay cho bệ hạ!"

Khi nghe qua những lời của trưởng lão, đức vua hoan hỉ và bạch rằng: "ngài đã giúp trẫm trong một cuộc chiến đơn độc."

Và đầy vui sướng, vua truyền lệnh đem đến cuốn sách ghi lại những việc phước, và bảo người sao chép bản thảo đọc to nó lên, và ông ta đọc to cuốn sách công đức:

"Chín mươi chín tịnh xá đã được xây dựng bởi đại vương, tịnh xá Marivava.t.tivihaara được dựng lên với phí tổn mười chín ko.ti đồng tiền vàng, Thanh đồng điện nguy nga được xây dựng với chi phí ba mươi ko.ti. Còn những thứ khác được dùng để làm Đại bảo tháp bởi vị vua có trí tuệ trị giá đến một ngàn ko.ti, tâu đại vương", người sao chép sách đã đọc như vậy. Khi ông ta đọc thêm rằng: "ở vùng núi có tên là Ko.t.ta, vào thời có nạn đói gọi là nạn đói Akkaayika, hai chiếc bông tai quý báu đức vua đã cho đi, và như vậy kiếm được một món cháo kê chưa dành cho năm vị trưởng lão đã đoạn tận các lậu hoặc, và đã dâng đến các ngài với tâm tịnh tín. Khi bị chiến bại ở trận Cu.langaniya, vua bỏ chạy, và khi công bố giờ ăn, vua đã dâng vật thực của mình mà chẳng nghĩ gì đến chính mình, đến vị Sa-môn Tissa, đã thoát khỏi các lậu hoặc, đi đến đó xuyên qua hư không - sau đó đức vua làm mới câu chuyện:

"Trong một tuần lễ hiến dâng tịnh xá Paricava.t.tivihaara cũng như ở lễ hiến dâng Thanh đồng điện, trong tuần lễ mà Đại bảo tháp được bắt đầu cũng như khi Xá-lợi được tôn trí, một cuộc bố thí vật thực đắt giá, to lớn và toàn diện do ta sắp xếp đến tập thể nam nữ đông đảo từ khắp bốn phương. Ta đã tổ chức hai mươi bốn đại lễ Vesaakha (lễ mừng đản sanh, thành đạo, và nhập Niết bàn của Đức Phật); Ba lần ta đã cúng dường ba chiếc áo đến chúng tăng trên hải đảo.

Năm lần, mỗi lần bảy ngày, ta, với lòng tịnh tín, đã dâng địa vị cai trị khắp đảo này đến Giáo pháp. Ta đã sai đốt một ngàn cây đèn với những tim bắc trắng thường xuyên ở mười hai chỗ, để cúng dường Đức Phật bằng lễ vật này. Ở mười tám chỗ, ta đã sai bố thí đều đặn món cơm kê hồ có trộn mật ong, và cũng đã bố thí những cục cơm có dầu ở nhiều chỗ, và những cái bánh lớn tên là bánh Jaala ở nhiều chỗ, được nướng bằng bơ và có gia thêm gạo nữa. Ở tám tịnh xá trên hải đảo Tích Lan này, ta đã truyền lệnh phân phát dầu, mỗi tháng một ngày, để đốt đèn. Vì ta đã nghe rằng sự bố thí pháp cao quý hơn bố thí của cải trên thế gian này, nên ta đã nói rằng: ở dưới chân của Thanh đồng điện, trên chiếc ghế của vị Pháp sư, giữa chúng tăng, ta sẽ thuyết giảng bài kinh Hạnh phúc (Ma"ngalasutta) đến chư tăng; Nhưng khi ta ngồi ở trên đó, thì ta không thể nào thuyết được vì lòng kính trọng của ta đối với chư tăng. Từ đó ta truyền lệnh cho thuyết pháp ở khắp mọi nơi trong các tịnh xá ở Tích Lan, cho những phần thưởng đến những pháp sư. Mỗi vị pháp sư ta cho một naalii bơ, một mía và đường; Ngoài ra ta còn cho họ một nắm cam thảo, dài bốn inch, ta còn cho họ một bộ y. Nhưng tất cả sự bố thí này trong khi ta còn trị vì, vẫn không làm ta vui sướng. Chỉ có hai sự bố thí, không quan tâm đến mạng sống của ta trong khi ta ở trong thời kỳ khôn đốn, hai vật thí ấy làm ta vui sướng.

Khi trưởng lão Abhaya nghe qua điều này, ngài mô tả hai vật thí ấy, để làm cho đức vua hoan hỉ thêm, bằng nhiều cách:

"Khi một trong năm vị trưởng lão là trưởng lão Malayamahaadeva, sau khi nhận lãnh món cháo kê chua, và đã dâng món cháo ấy đến chín trăm vị Tỳ khuru ở trên núi Sumanakuu.ta, trưởng lão mới tự mình ăn nó. Còn trưởng lão Dhammagutta, người có thể làm cho quả đất rung chuyển, đã chia phần vật thực ấy cho các vị Tỳ khuru ở tịnh xá Kalyaa.nika-vihaara gồm năm trăm vị, rồi mới tự mình ăn. Trưởng lão Dhammadinna, ngụ ở núi Tala"nga đã chia vật thực đến mười hai ngàn Tỳ kheo ở núi Piya"ngudiipa, rồi mới tự mình ăn. Trưởng lão Khuddatissa, bậc có thần thông lực, ngụ ở Ma"nga.na, đã chia phần vật thực cho sáu chục ngàn vị Tỳ khuru ở tịnh xá Kelaasa, rồi mới tự mình ăn. Trưởng lão Mahaavyaggha đã phân phát vật thực cho bảy trăm vị Tỳ khuru ở tịnh xá Ukkanagaravihaara rồi mới tự mình ăn.

Một vị trưởng lão nọ nhận lãnh vật thực rồi chia cho mười hai ngàn vị Tỳ khuru ở Piya"ndiipa rồi mới tự mình ăn.

Bằng những lời như vậy trưởng lão Abhaya đã làm cho tâm của đức vua thêm hoan hỷ, và đức vua đầy sung sướng, bèn bạch với trưởng lão rằng: "Trong hai mươi bốn năm, trăm đã làm người bảo trợ cho chúng tăng, và thân của trăm cũng sẽ là người bảo trợ cho chúng tăng! Tại một chỗ mà đứng từ đó người ta có thể trông thấy Đại bảo tháp, ở trong một khu vực có vòng rào quanh để chư tăng tiến hành những buổi lễ, tại đó, xin ngài hãy đốt xác của trăm, là người hầu của chúng tăng." Rồi đức vua nói với vị hoàng đệ rằng: "tất cả công trình xây dựng Đại bảo tháp vẫn chưa được hoàn thành, này ngự đệ, hãy làm cho xong công trình này, hãy quan tâm đúng mức. Sáng chiều ngự đệ hãy cúng dường hoa đến Đại bảo tháp một cách long trọng, ba lần một ngày. Tất cả những buổi lễ mà ta đã kê ra để cúng dường Chánh pháp, ngự đệ hãy thực hiện, đừng bám bấu vào một cái gì. Đừng bao giờ buông lơ với phận sự đối với chư tăng", khi đức vua đã khuyên vị hoàng đệ rồi, vị ấy nín thính.

Ngay khi ấy chúng Tỳ kheo bắt đầu tụng kinh, và chư thiên đem đến đó sáu chiếc xe có sáu vị chư thiên đi theo, và chư thiên đã nhiều lần mời mọc đức vua khi họ đứng trong những chiếc xe: "hãy đi vào cõi thần tiên đầy vui sướng của chúng tôi, tâu đại vương."

Khi đức vua nghe qua những lời của họ, vị ấy khiến họ dừng lại bằng cử chỉ vẫy tay: "các người hãy đợi để ta nghe pháp đã." Khi ấy các vị Tỳ khuru suy nghĩ rằng: "đức vua muốn ngưng tụng kinh", họ bèn ngưng tụng, đức vua hỏi lý do của sự gián đoạn. "Vì dấu hiệu báo chúng tôi giữ yên lặng do bề hạ đưa ra", họ trả lời. Nhưng đức vua nói rằng: "không phải vậy, bạch chư đại đức tăng." vua cho họ biết vấn đề vừa mới xảy ra.

Khi nghe qua điều này, một số người suy nghĩ rằng "bị khiếp đảm vì nỗi sợ chết, nên vua mới nói ra những lời làm nhảm." và để đoạn trừ những hoài nghi của họ, Abhaya bèn nói với đức vua như vậy: "làm sao có thể cho người khác biết được rằng có những chiếc xe đã được đem đến đây?" vị vua có trí tuệ bèn sai người tung những tràng hoa vào trong không trung, những tràng hoa này tự chúng quần quanh nhiều lần vào những gong xe và thông xuống như thế.

Khi mọi người trông thấy những tràng hoa đang đứng lơ lửng trong khung trung như thế, thì họ diệt được hoài nghi; Còn đức vua thì nói với trưởng lão rằng: "bạch đại đức coi chư thiên nào khả ái nhất?" và trưởng lão trả lời rằng: "thành phố Đâu suất đà (Tusita), tâu đại vương, là khả ái nhất, những bậc thiện nhân nghĩ như vậy. Ở thành phố Tusita ấy có Bô-tát Metteyya, đầy lòng bi mẫn, đang trú ngụ để chờ đợi thời gian trở thành một vị Phật.

Khi vị vua có trí tuệ nhất nghe qua những lời của trưởng lão, sau khi nhìn vào Đại bảo tháp lần cuối, bèn nhắm mắt lại.

Ngay khi ấy, sau khi mạng chung, vị ấy được trông thấy đã tái sinh và đang đứng trong chiếc thiên xa mang hình tướng một vị chư thiên. Đó là chiếc thiên xa đến từ cõi trời Đâu suất đà. Và để phô trương quả báu của những việc phước mà đức vua gieo tạo, khi đứng ở trong chính chiếc thiên xa ấy, để cho mọi người trông thấy mình với tất cả sự vinh quang rực rỡ, sau khi đi

như thế với vai phải hướng về Đại bảo tháp, và sau khi đã làm lễ Đại bảo tháp và chúng tăng, vị ấy đi vào cõi trời Tusita.

Ngay tại chỗ mà những vũ nữ đã đi đến đó và cởi ra những nữ trang trên đầu của họ, tại chỗ đó có một giảng đường được dựng lên gọi là Maku.tamuttasaalaa. Ngay tại chỗ mọi người than khóc khi xác thân của đức vua được đặt trên hỏa đài, tại đó có tòa nhà Raviva.t.tisaalaa được dựng lên.

Ở khu vực có rào quanh ở bên ngoài khuôn viên của tịnh xá, nơi mà người ta đốt xác của đức vua, chỗ ấy mang tên là Raajamaalaka. Đại vương Du.t.thagaama.ni, người xứng danh với một vị vua, sẽ là người đệ tử đầu tiên của đức Metteyya tối thắng, cha và mẹ của đức vua sẽ là cha mẹ của vị ấy (tức của đức Metteyya). Người em trai Saddhaatissa sẽ là người đệ tử thứ hai của ngài, nhưng Saaliraajakumaara, con trai của đức vua, sẽ là con trai của đức Metteyya tối thắng.

Người mà hằng xem đời sống thiện là việc thiện vĩ đại nhất, làm những những việc phước, khi lập kín nhiều điều đã từng là việc ác, sẽ đi về thiên giới như đi vào chính nhà của mình vậy; Do đó người có trí tuệ hãy thường xuyên vui thích trong những việc phước.

Ở đây chấm dứt chương thứ ba mươi hai, được gọi là "Sự đi vào cõi trời Đâu suất", trong bộ Mahaava.msa, được biên soạn vì niềm tin lạc và xúc động của những thiện nhân.

-ooOoo-

## CHƯƠNG XXXIII

### MƯỜI VỊ VUA

Dưới sự cai trị của vua Du.t.thagaama.ni, thần dân trong vương quốc sống trong hạnh phúc; Saaliraajakumaara là đứa con trai nổi tiếng của vua.

Hoàng tử là người có đại phước và hằng vui thích trong những việc phước; Hoàng tử đã dâng yêu thương một thiếu nữ Chiên-đà-la cực kỳ xinh đẹp. Bởi vì hoàng tử quá yêu thương Asokamaalaa -devii, bởi lẽ trong kiếp quá khứ nàng đã từng là vợ của hoàng tử, do tánh chất yêu kiều đầy quyến rũ của nàng, nên hoàng tử chẳng quan tâm chút nào đến vương quyền. Do đó người em của Du.t.thagaama.ni, là Saddaahaatissa, là vị vua đã được phong vương sau khi Du.t.thagaama.ni thăng hà, là một vị vua có một không hai, đã trị vì trong mười tám năm.

Vua Tissa đã làm xong công trình về đỉnh tháp, và công trình tô quét và bức tường voi (có hình những con voi trên bức tường) của Đại bảo tháp, là người có niềm tin nên vị ấy được cái tên là Saddhaatissa.

Thanh đồng điện nguy nga bị bốc cháy do lửa từ một ngọn đèn. Do đó vị ấy dựng lên một Thanh đồng điện mới cao bảy tầng. Và bảy giờ lâu đài trị giá chỉ chín chục lần một trăm ngàn. Vua đã xây dựng tịnh xá Dakkhi.naagiri-vihaara và tịnh xá Kallakaalena, tịnh xá Kalambaka-vihaara, tịnh xá Petta"ngavaalika, những tịnh xá Vela"ngaavi.t.thika, và Maatuvihaaraka. Vua cũng xây dựng những tịnh xá từ Anuraadhapura đến Diighaavaapi, mỗi tịnh xá cách nhau một do tuần.

Hơn nữa, vua cũng dựng lên tịnh xá Diighaaviipi-vihaara cùng với bảo tháp; Vua đã sai làm một mạng lưới bằng ngọc phủ lên bảo tháp này, ở trong mỗi mắt lưới của nó có treo một bông hoa bằng vàng rực rỡ, lớn bằng bánh xe bò. Để tỏ lòng tôn trọng tám mươi bốn ngàn pháp môn, vua đã sai cúng dường tám mươi bốn ngàn lễ vật. Khi đức vua thực hành viên mãn những việc phước như vậy, sau khi mạng chung, vị ấy tái sanh vào cõi trời Đâu suất đã.

Trong khi đại vương Saddhaatissa vẫn còn sống, ở Diighavaapi thì đứa con trai đầu tên là La~njatissa đã xây dựng một tịnh xá xinh đẹp tên là Girikumbhila; Và đứa con trai nhỏ của vua, tên là Thuulathana, xây dựng tịnh xá tên là Kandara. Khi người cha là Saddhaatissa ở Anuraadha đi đến người anh trai của vị ấy là Du.t.thagaama.ni ở Anuraadhapura, thì Thuulathana cũng đi theo, để dâng đất đến chư tăng cho trọn quyền sử dụng trên tịnh xá của vị ấy.

Khi Saddhaatissa thăng hà, các quan thần hội họp lại, và khi họ mời tất cả chư tăng ở Thuupaaraama đến họp, và được chư tăng đồng ý, họ làm lễ phong vương cho hoàng tử Thuulathana. Khi La~njatissana nghe tin này, vị ấy bèn đi đến đó, hạ bệ vị vua mới lên ngôi, và giành quyền cai trị về cho chính mình. Như vậy Thuulathana chỉ làm vua được một tháng mười ngày.

Suốt ba năm La~njatissa đã xem nhẹ và thờ ơ với chư tăng, vì vị ấy nghĩ rằng: "họ đã không quyết định theo tuổi tác." Nhưng về sau, khi vị ấy đã hòa với chư tăng, để chuộc lỗi, đức vua đã bỏ ra một trăm ngàn đồng để xây dựng ba cái bệ bằng đá để đặt những lễ vật bằng hoa cúng dường đến Đại bảo tháp, sau đó vua bỏ ra một trăm ngàn để sai đồ đất ở giữa tịnh xá Thuupaaraama và tại bảo tháp, làm cho khoảng đất được bằng phẳng. Vua còn làm một tầng đá rục rở để đắp vào bảo tháp ở Thuupaaraama, và ở về hướng đông của Thuupaaraama một bảo tháp nhỏ bằng đá được dựng lên, và giảng đường La~njakaasana dành cho chư tăng. Vua còn sai làm một lớp bọc ngoài bằng đá cho bảo tháp Khandhakathuupa. Và sau khi đã chi ra một trăm ngàn cho tịnh xá Cetiya-vihaara (là tịnh xá ở núi Cetiypabbata) vua truyền lệnh cúng dường sáu bộ tam y cho sáu chục ngàn vị tỳ kheo trong dịp lễ hiến dâng tịnh xá có tên Girikumbhila.

Vua còn xây dựng tịnh xá Ari.t.tha và tịnh xá Kuñjarahiinaka, và cúng dường những loại thuốc trị bệnh đến những vị Tỳ khuru trong các ngôi làng. Bỏ thí gạo đến những vị Tỳ khuru ni nhiều theo số lượng họ muốn. Vua đã trị vì ở đây chín năm một nửa tháng.

Khi La~njakatissa thăng hà, người em trai của vị ấy tên là Khallaianaaga lên trị vì được sáu năm. Ở khắp quanh Thanh đồng điện, vị ấy dựng lên ba mươi hai điện xinh đẹp khác để làm cho Thanh đồng điện thêm nguy nga tráng lệ. Quanh Đại bảo tháp, có tên là tràng hoa vàng (hemmaalii), vua rải cát ở sân và dựng một bức vách để làm ranh giới. Vua còn xây dựng tịnh xá Kurundavaasokavihaara, và làm những việc phúc khác nữa.

Một vị nguyên soái tên là Kammahaarattaka, đánh bại nhà cai trị, là vua Khallaianaaga, ngay trong kinh đô. Nhưng người em của đức vua tên là Vattagaamani đã giết chết tên nguyên soái tàn ác và nắm quyền cai trị. Vua nhận đứa con trai nhỏ của anh mình, là Mahaacculika, con trai của Khallaianaaga, làm con của vị ấy, và người mẹ của đứa bé, tên là Anulaadevii, vua tấn phong làm hoàng hậu. Bởi vì vị ấy đứng vào địa vị của một người cha nên người ta gọi vị ấy là Pitaraajaa.

Vào tháng thứ mười lăm sau khi Va.t.thagaama.ni được phong vương, một chàng trai Bà-la-môn tên là Tissa, ở Rohana, trong thành phố mà bộ tộc của hắn trú ngụ, là kẻ thiêu trí, đã lắng nghe lời tiên tri của một vị Bà-la-môn và trở thành kẻ phản loạn, và tùy tùng của hắn tăng lên nhiều. Vào thời bấy giờ có tám vị Dami.la đáp đất liền với những đoàn quân của họ tại Mahaatittha. Bà-la-môn Tissa và tám vị Dami.la gởi đến đức vua một bức tối hậu thư đòi trao quyền, vị vua tài trí bèn gởi đến Bà-la-môn Tissa một bức đề rằng: "vương quốc bây giờ là của ngươi, vậy ngươi hãy đánh bại những tên Dami.la". Vị Bà-la-môn trả lời rằng: "được", và đánh một trận với những tên Dami.la nhưng những vị Dami.la đã đánh bại hắn.

Nhân đó những tên Dami.la tuyên chiến với đức vua; trong một trận đánh ở gần Kolambaalaka, đức vua bị bại (gần công của khu già lam Titthaaraama vị ấy bước vào xe và bỏ chạy. Nhưng Titthaaraama được xây dựng bởi vua Pa.n.dukaabhaya và đã từng có hai một vị vua đến trú ngụ). Khi một vị Niga.ntha tên là Giri trông thấy đức vua bỏ chạy, ông ta bèn

kêu to lên rằng: "con sư tử đen to lớn đang bỏ chạy". Khi vị đại vương nghe qua câu ấy, bèn nghĩ rằng: "nếu ước nguyện của ta được thành tựu thì ta sẽ xây dựng ở đây một tịnh xá".

Vua dẫn theo hoàng hậu Anulaadevii, đang có thai, khi nghĩ rằng: "nàng phải được bảo vệ", và Mahaacuula cũng vậy và đưa con trai của vị ấy là hoàng tử Mahaanaaga, khi nghĩ rằng: "chúng phải được bảo vệ". Nhưng để làm nhẹ bớt chiếc xe, vua cho đến Somadevii (người vợ thứ hai của vua) viên bảo châu rục rở trên vương miện của mình và để nàng xuống, khi nàng đã bằng lòng.

Sau khi đã lên đường ra chiến trận, đầy sợ hãi, mang theo hai đứa con trai còn nhỏ và hai bà hoàng hậu. Vì bị bại trận vua bỏ chạy, và không thể mang theo cái bát của bậc Chiến thắng (cái bát này đến Tích Lan trong thời của vua Devaana.mpiya), vua vào trốn trong rừng Kupikkala. Khi trưởng lão Mahaatissa ở tịnh xá Kupikkala trông thấy đức vua ở đó, trưởng lão bèn cho vị ấy vật thực, tránh không cho vật thực chưa được đụng tay vào (theo luật vị Tỷ khuru phải ăn trước mới được phép cho đến người cư sĩ, trưởng lão Mahaatissa đã làm như thế). Nhân đó đức vua, đầy vui sướng, khi ghi lại điều ấy trên ngọn lá Ketaka, chia những phần đất đến tịnh xá của trưởng lão để tặng chúng sử dụng. Từ đó vua đi đến Silaasobbhaka.n.daka và lưu lại ở đó; Rồi đi đến Maatovelanga gần Saamagalla và ở đó gặp trưởng lão Kupikkala.mahaatissa, là người mà đức vua đã gặp trước kia rồi. Trưởng lão bèn sai người cận sự của mình là Tanasiiva, chăm sóc đức vua cẩn thận và chu đáo. Sau đó vua sống trong nhà của một thân dân của vua là Tanasiiva, suốt mười bốn năm, được vị cư sĩ này nuôi dưỡng.

Trong số bảy vị Dami.la, một người, vì say mê hoàng hậu Somadevii vì yêu kiều, nên lấy nàng làm sở hữu của mình và ngay tức thì trở lại bờ biển bên kia (Ấn Độ). Một người khác lấy cái bát của bậc Đạo Sư, bậc có Thập lực, tại Anuraadhapura, và đầy thỏa mãn, trở về ngay ở bờ biển bên kia.

Còn vị Dami.la Pu.lahattha thì trị vì được ba năm, phong cho vị Dami.la tên là Baahiya vào chức nguyên soái, Baahiya giết Pu.lahattha và trị vì được hai năm; vị nguyên soái của Baahiya là Panayamaara giết chết Baahiya và làm vua được bảy năm; vị nguyên soái của Panayamaara là Pi.layamaara giết Panayamaara và làm vua được bảy tháng; Vị nguyên soái của Pi.layamaara là Daa.thika giết Pi.layamaara và trị vì được hai năm ở Anuraadhapura. Như vậy thời gian cai trị của năm vị Dami.la là mười bốn năm bảy tháng.

Tại Malaya, có một lần nạn, Anulaadevii đi kiếm vật hằng ngày, bị bà vợ của Tanasiiva dùng chân đá vào cái giỏ của nàng. Và nàng nổi giận, đi đến đức vua khóc lóc. Khi Tanasiiva nghe tin này, vị ấy vội vã đi ra khỏi nhà, cầm cây cung. Khi đức vua nghe hoàng hậu nói, vị ấy cùng với hai đứa con trai và vợ vội vã ra khỏi nhà, trước khi Tanasiiva đi đến. Khi gần tên vào cây cung, vị anh hùng vinh quang bắn xuyên thủng siiva khi ông ta đi đến. Khi ấy đức vua xưng tên tuổi của mình và đầu nọ tùy tùng quanh vị ấy. Vị ấy có được tám đũng sĩ và cho họ làm quan thân, và tùy tùng cũng như khí giới của đức vua đã tăng lên nhiều.

Vị vua nổi tiếng tìm đến trưởng lão Mahaatissa của tịnh xá Kupikkala và truyền lệnh tổ chức một lễ hội ở tịnh xá Acchagalla để cúng dường Đức Phật. Ngay khi vị quan Ka.nasiiva, sau khi đi lên đến sân của bảo tháp aakaasa-cetiya, đã đi xuống khỏi đó, và đức vua đang đi chung với hoàng hậu, trông thấy vị quan đang ngồi bên đường, tức giận vì vị quan kia không sụp mình trước vua, nên vua xuống tay giết chết Kapisiiva. Sau đó vị phẫn nộ đức vua, nên bảy vị quan kia bỏ đức vua mà rút lui và khi đi đến chỗ mà xem ra tốt đối với họ, họ bị tước đoạt những vật sở hữu trên đường đi bởi những tên cướp, và họ vào nương nấu trong tịnh xá Hambugallaka, ở đó họ tìm đến trưởng lão uyên bác Tissa. Trưởng lão, là người thông thạo bốn bộ Nikaaya (Digha, Majjhima, Samyutta và Anguttara Nikaaya). Trưởng lão lấy y phục, đường, dầu và gạo đã nhận được cho đến họ.

Khi đã làm cho khỏe khoắn trở lại rồi, trưởng lão bèn hỏi họ rằng: "các người đang đi đâu thế?" họ tự giới thiệu về mình và kể cho trưởng lão nghe qua vấn đề này. Nhưng sau đó khi được hỏi rằng: "do ai giáo pháp của Đức Phật có thể được phát triển mạnh? nhờ những tên Dami.la hay đức vua?" họ trả lời rằng "do đức vua điều này mới có thể xảy ra được". Và khi đã thuyết phục được họ, hai vị trưởng lão, Tissa và Mahaatissa, bèn dẫn họ đi khỏi đó và đem họ đến đức vua và giải hòa họ với đức vua. Đức vua và các vị quan tìm đến các vị trưởng lão và nói rằng: "nếu công việc của chúng tôi được tốt đẹp, thời các ngài phải đến với chúng tôi khi chúng tôi đã nhận tin đến các ngài". Hai vị trưởng lão đồng ý và mỗi người trở về chỗ ngụ riêng của mình.

Khi vị vua nổi tiếng đã đến Anuraadhapura và đã giết tên Dami.la Daa.thika, giành lấy quyền cai trị. Và ngay tức thì vua sai phá tan khu già lam của những ngoại đạo sư Niga.ntha và xây dựng ở đó một tịnh xá với mười hai cái cột. Khi hai trăm mười bảy năm mười tháng và mười ngày đã trôi qua kể từ khi thành lập Đại tịnh xá Mahaavihaara thì đức vua, với tâm rất chí thành chí kính, đã xây dựng tịnh xá Abhayagiri-vihaara. Vua cho mời hai vị trưởng lão đến và dâng tịnh xá đến trưởng lão Mahaatissa để tỏ lòng kính trọng trưởng lão. Bởi vì vua Abhaya đã xây dựng tịnh xá tại khu già lam Giri của những vị Niga.ntha, nên tịnh xá ấy được mang tên là Abhayagiri.

Khi vua đã cho gọi Somadevi đến, bèn đưa nàng lên địa vị cũ, và để tôn trọng nàng, vua xây dựng khu già lam Somaaraama, mang tên của nàng vì người đàn bà xinh đẹp này, đã xuống xe tại chỗ này và giấu mình trong bụi hoa Kadamba, trông thấy một vị Sa-di tại chính chỗ ấy đang đi vệ sinh, trang nghiêm dùng tay để che đậy, nên khi đức vua nghe qua câu chuyện của nàng, vua bèn dựng lên ở đó một tịnh xá.

? về hướng bắc của Mahaathupa, chính vị vua này đã xây dựng trên chỗ cao quý ấy một bảo tháp tên là Silaasobhaka"ndaka.

Một trong bảy dũng sĩ của đức vua tên là Uttiya, đã xây dựng một tịnh xá tên là Dakkhi.na-vihaara, ở về hướng nam của thành phố. Trong cùng chỗ ấy, một vị quan tên là Muula, đã xây dựng tịnh xá Mulaavokaasa-vihaara, là tịnh xá mang tên vị quan này. Vị quan tên là Saaliya, xây dựng già lam Saaliyaaraama, vị quan tên là Pabbata xây dựng khu già lam Pabbataaraama; còn vị quan Tissa thì xây dựng già lam Uttaratissaaraama. Khi những tịnh xá xinh đẹp đã được hoàn thành, họ tìm đến trưởng lão Tissa và tác bạch những lời này để dâng đến các ngài: "Đề tỏ lòng tri ơn lòng tốt của ngài, chúng con xin dâng đến ngài những tịnh xá này do chúng con xây dựng".

Trưởng lão bèn cử nhiều vị Tỷ khuru ở khắp nơi vào trú ngụ trong những tịnh xá này, theo địa vị của họ, và các quan dâng bốn món vật dụng đến chúng Tỷ kheo. Đức vua cũng dâng cúng bốn món vật dụng đến các vị Tỷ khuru ấy, để không còn thiếu thốn cái gì nữa. Do đó số Tỷ kheo tăng lên nhiều.

Một vị trưởng lão họ, được biết đến qua cái tên là Mahaatissa, là người hay lui tới các gia đình của cư sĩ, bị chư tăng trục xuất ra khỏi tịnh xá vì lỗi này, là lỗi thường xuyên đi đến các gia đình cư sĩ. Người đệ tử của vị ấy, là trưởng lão Bahalamasautissa, bất bình, đi đến tịnh xá Abhayagiri và trú ngụ ở đó, lập nên một hội chúng riêng biệt. Và từ đó trở đi những vị Tỷ khuru này không còn đi đến tịnh xá Mahaavihaara nữa; Như vậy những vị Tỷ khuru của tịnh xá Abhayagiri đã tách rời khỏi Theravaada "Phật giáo nguyên thủy". Về sau những vị Tỷ khuru ở tịnh xá Dakkhiia-vihaara tách rời khỏi nhóm Tỷ khuru ở Abhayagiri; bằng cách này những vị Tỷ khuru đã tách rời khỏi những vị Tỷ khuru trung thành với Theravaada, họ hình thành hai phái.

Đức vua xây dựng thêm những cái cột cho tịnh xá để số Tỷ khuru gia nhập vào được tăng lên, vì vua nghĩ rằng: "bằng cách này mới có thể duy trì các ngài".

Xưa kia những vị Tỳ khuru có trí tuệ bậc nhất đã truyền lại Tam tạng và chú giải của Tam tạng bằng miệng, nhưng vì thấy rằng có nhiều người xuống dốc trong chánh pháp, nên các vị Tỳ khuru hội họp lại, và đã cho giáo pháp được trường tồn, các ngài mới chép lại những lời kinh vào các bộ sách.

Như vậy từ đầu chí cuối, vua Va.t.tagaama"ni-Abhaya đã trị vì được mười hai năm và năm tháng.

Như vậy bậc có trí tuệ, sau khi lên nắm quyền cai trị đã làm việc vì sự an lạc của những người khác và cho chính mình, nhưng người thiếu trí, dầu có nhiều của cải, vẫn không chịu bỏ thí để đư?c an lạc cho cả hai vì tánh tham lam, muốn có của cải nhiều hơn.

Ở đây chấm dứt chương thứ ba mươi ba, được gọi là "mười vị vua", trong bộ Mahaava.msa, được biên soạn vì niềm tin lạc và xúc động của những thiện nhân.

-ooOoo-

## CHƯƠNG XXXIV

### MƯỜI MỘT VỊ VUA

Sau khi đức vua thăng hà, Mahaatissa trị vì mười bốn năm một cách trung chánh.

Bởi vì vua nghe rằng vật thí do chính tay của mình cho ra đem lại phước báu đầy đủ, nên đức vua trong chín năm cai trị đầu tiên, đã cài trang đi gặt lúa, và bằng số tiền công nhận được, vị ấy mua vật thực cúng dường đến trường lão Mahaasumana. Khi đức vua cũng đã làm việc ở nhà máy mía trong ba năm, và đã nhận được những cục đường thù lao, vua cầm lấy những cục đường, và khi đã trở về kinh đô của mình, vị chúa của muôn dân sai cúng dường đại thí đến chúng Tỳ kheo. Vua cúng dường y phục đến ba chục ngàn vị Tỳ khuru và đến mười hai ngàn vị Tỳ khuru ni.

Khi người bảo vệ quả đất đã xây dựng một tịnh xá được khéo thiết kế, vị ấy cúng dường sáu bộ tam y đến sáu chục ngàn vị Tỳ khuru và sáu bộ tam y đến ba chục ngàn vị Tỳ khuru ni. Đức vua cũng xây dựng tịnh xá Ma.n.davaani-vihaara, Abhayagallaka-vihaara, Va"nkaava.t.-takagalla và Diighabaahu- gallaka cùng Jaalagaama-vihaara.

Khi đức vua đã làm những việc phước bằng nhiều cách do niềm tin thúc dục, sau mười bốn năm trị vì, vị ấy mạng chung và sanh về thiên giới.

Con trai của Va.t.tagaama.ni, là Coranaaga, sống như một kẻ phản loạn dưới sự cai trị của Mahaacuu.la. Khi Mahaacuu.la đã ra đi, vị ấy đi đến và cai trị. Những nơi mà không nương náu được trong suốt thời gian sống cuộc đời phản loạn, đó là mười tịnh xá, đã bị kẻ ngu này phá hủy. Coranaaga trị vì mười hai năm. Và vì ăn nhằm vật thực có tâm độc được do bà chánh hậu của vị ấy đem đến, nên kẻ ác kia đã chết và tái sanh vào địa ngục Lokantarika.

Sau cái chết của vị vua này, con trai của vua Mahaacuu.la tên là Tissa, lên ngôi trị vì ba năm. Còn bà vợ của Coranaaga, là người đàn bà ô danh Anulaa, sau khi đã giết người chồng ác của nàng, bằng cách đầu đ?c vị ấy, bởi vì nàng đã thông tình với một tên thị vệ. Và để bảo vệ mối tình với tên thị vệ này, Anulaa bấy giờ cũng giết chết Tissa bằng thuốc độc và trao quyền cai trị cho người kia.

Khi người thị vệ, có tên là Siva, là người lính canh cổng đầu tiên, đã tán phong cho Amulaa lên ngôi hoàng hậu, vị ấy cai trị trong kinh đô được một năm và hai tháng, nhưng Anulaa lại thông tình với tên Dami.la Va.tuka, nên đã giết chết vị vua này bằng độc dược và trao quyền



cai trị cho Va.tuka. Vị Dami.la Va.tuka là người thợ mộc trong kinh đô, sau khi đã tôn phong Anulaa lên ngôi hoàng hậu, sau đó trị vì được một năm và hai tháng trong kinh đô.

Nhưng Anulaa, khi trông thấy một người gánh củi đi đến nhà, nàng đem lòng yêu thương anh ta, và khi nàng đã giết Va.tuka bằng độc dược, nàng trao quyền cai trị cho người gánh củi này. Người gánh củi tên là Tissa, khi đã phong hoàng hậu cho Anulaa, trị vì được một năm và một tháng trong kinh đô. Vị ấy vội vã sai làm một cái hồ tắm ở Mahaameghavana. Nhưng Anulaa, khởi dục tình với một tên Dami.la là Niliya, là một vị Bà-la-môn làm chức tư-tế-quan, và vì muốn được ăn nằm với vị tư-tế-quan này, nên đã giết Tissa, người gánh củi, bằng độc dược và trao quyền cai trị cho Niliya. Vị Bà-la-môn Niliya cũng phong nàng làm hoàng hậu và dưới sự bảo vệ của nàng, đã trị vì được sáu tháng ở đây tại Anuraadhapura.

Khi bà hoàng hậu dâm dăng Amulaa muốn hưởng lạc với ba mươi hai người lính thị vệ, bèn giết Niliya bằng độc dược và đứng ra trị vì trong bốn tháng.

Nhưng đứa con trai thứ hai của vua Mahaacuu.likka, tên là Ku.taka.n.na-Tissa, đã bỏ chạy vì sợ Anulaa và xuất gia. Lúc thời cơ đến sau khi chiêu tập quân sĩ, vị ấy trở về và giết chết người bàn độc ác Anulaa, và lên ngôi vua trị vì hai mươi hai năm. Vua xây dựng một ngôi nhà phát lồ to lớn ở trên núi Cetiya, và ở về hướng đông của ngôi nhà phát lồ này, đức vua dựng lên một bảo tháp bằng đá, và trong cùng chỗ ấy ở trên Cetiya, vua đã trồng cây Bồ-đề.

Ở miền đất giữa hai con sông, vua xây dựng tịnh xá Pe.lagaama-vihaara và trong cùng chỗ ấy, vua sai đào một con kênh tên là Va.n.naka và hồ nước Ambadugga và con sông giữa Bhayoluppala, vua còn sai làm một bức tường thành cao bảy hắc tay và một đường hào quanh thành phố. Khi vua đã đốt xác người đàn bà dâm dăng Anulaa trên hỏa đài, hơi cách xa chỗ ấy, vua sai xây dựng một cung điện mới. Vua cũng lập nên vườn ngự uyển Madumassara ngay trong thành phố. Bà mẫu hậu của vua xuất gia trong giáo pháp của Bậc Chiến thắng sau khi bà vừa mới đánh răng. Ở chỗ đất dùng để xây dựng hoàng cung, vua xây dựng một ni viện cho mẹ của mình; do đó ni-viện này mang tên là Dantageha "để kỷ niệm lúc bà đánh răng", danta (răng).

Sau khi vua Ku.tanka.n.na Tissa thăng hà, con trai tên là Bhaa.tikaabhaya, lên kế ngôi trị vì hai mươi tám năm. Bởi vì vị vua sùng đạo này, là anh (em) của vua Mahaadaa.thikka, nên mọi người trên hải đảo biết vị ấy qua cái tên là Bhaa.tikaraaja. Ở đây vị ấy đã sửa sang - Thanh đồng điện và làm hai hàng rào (vedikka) cho Mahaathuupa, và thêm ngôi nhà phát lồ trong tịnh xá lấy tên của Bảo tháp (tức là Thuupaaraama).

Và để thực hiện công việc nặng nhọc của mình vua đã trồng những cây hoa Sumana và Ujjuka trên một khoảng đất rộng một do tuần quanh thành phố. Và sau khi vua đã truyền lệnh rằng, Đại bảo tháp, từ chân hàng rào đến đỉnh tháp, phải được tô phết bằng một loại vữa làm bằng chất dẻo có mùi thơm, dày bốn lóng tay và những cây hoa phải được rào quanh bằng những cái cọc. Vào một dịp khác, vua truyền cho người ta tô phết Bảo tháp bằng chất vữa dày tới thiếu tám lóng tay, và như vậy vua đã biến bảo tháp ấy thành một đồi hoa. Lại một lần khác, vua truyền lệnh cho rải hoa từ những bậc cấp lên đỉnh tháp và như vậy vua đã phủ lên bảo tháp bằng một khối hoa. Sau đó, khi vua đã sai người đưa nước từ bể chùa Abhaya lên, bằng cách tưới những khối nước lên bảo tháp, vua đã làm công việc cúng dường nước. Từ một trăm cỗ xe ngọc trai vua sai trộn vữa pha dầu, làm thành một lớp phủ cho bảo tháp, vua sai làm một mạng lưới bằng san-hô và phủ lên Đại bảo tháp, và khi vua sai người buộc vào những mắt lưới những hoa sen bằng vàng, lớn bằng những bánh xe bò và sai treo những chùm ngọc trai trên những hoa sen này cho thầu đến hoa sen ở bên dưới. Vua đã cúng dường bảo tháp bằng vật cúng dường này.

Một hôm nọ, khi vua nghe trong phòng xá-lợi có tiếng tụng kinh của những vị A-la-hán, vua quyết định rằng: "ta sẽ không đứng dậy cho đến khi nào ta trông thấy - phòng xa-lợi ấy mới thôi", và vua nhịn đói, nằm ở chân của cái cột trụ bằng đá ở hướng đông. Những vị A-la-hán

tạo ra một cánh cửa dành cho vị ấy và đưa vị ấy vào phòng Xá-lợi. Khi vị đại vương đã trông thấy tất cả vật trang sức của phòng Xá-lợi, vua bèn đi ra và làm một lễ vật cúng dường bằng đất sét được nặn giống như những hình tượng trong phòng Xá-lợi.

Đức vua đã bảy lần cúng dường đến Đại bảo tháp bằng những thứ như: những tô mật ong, các loại nước hoa, những cái bình đựng đầy hoa và những loại trầm hương, bột màu để làm mỡ bôi và bột thoa Đan-duyên (minima): những hoa sen được rải đầy trong sân của Bảo tháp lên đến mắt cá chân làm cho cái sân nhuộm màu đỏ rực; những hoa sen được buộc vào những kẽ hở của những tấm thảm, được trải trên đất thơm đầy cả sân của bảo tháp; nhiều ngọn đèn đã được thắp sáng, tim đèn bằng những dải vật liệu thô được nhúng trong thực tế, những thứ ấy được đổ vào trong sân của bảo tháp sau khi đã bịt kín các kẽ hở không cho thực tế chảy ra ngoài; Ngoài ra còn có - những ngọn đèn bằng tim bắc được nhúng trong dầu Madhuka và dầu mè.

Hơn nữa, do niềm tin thôi thúc, vua truyền lệnh tổ chức lễ hội hằng năm cho công trình tô mới và những lễ hội tưới nước vào cây Đại bồ đề, lại thêm hai mươi tám lễ Vesakha lớn và tám mươi bốn lễ nhỏ, ngoài ra vua còn tổ chức những đội ca vũ đờn kèn để cúng dường Đại bảo tháp. Mỗi ngày thường xuyên vua làm lễ Phật ba lần và sai cúng dường hoa - thường xuyên mỗi ngày hai lần.

Vua cũng thường xuyên cúng dường vật thực vào lúc có thuyết pháp và vào dịp lễ tự tứ, ngoài ra vua còn cúng dường nhiều vật dụng Sa-môn, như dầu, mật mía, y phục và những thứ khác đến chư tăng. Hơn nữa, vua còn cúng dường đất ở khắp nơi dành cho các bảo tháp để người có dùng mà sửa chữa các bảo tháp. Vua thường xuyên cúng dường vật thực lãnh bằng phiếu đến một ngàn vị Tỳ khưu trong tịnh xá Cetiya-Pabbata. Tại năm chỗ là ba cung điện ở bên trong hoàng cung: Cittupa.t.thaanapaasaada, Ma.niupa.t.thaanapaasaada, và Mucalupa.t.thaanapaasaada, nhà hoa sen và cung điện xinh đẹp Chattapaasaada để cúng dường các vị Tỳ khưu chuyên về kinh tạng, vua luôn luôn cung cấp cho họ tất cả những gì cần đến, với lòng tinh tín đối với giáo pháp. Ngoài ra vua Bhaatika cũng làm những việc phước mà các vị vua trước đã từng làm cho giáo pháp.

Sau khi Bhaatikajaara thăng hà, người em trai của vị ấy tên là Mahaadaa.thikamahaanaaga trị vì được mười hai năm, vị vua này hằng siêng năng làm những việc phước. Vua sai đắp một lớp đá Ki~ncikkha ở bốn mặt của Đại bảo tháp và làm lại con đường nhỏ rải cát ở quanh bảo tháp thành cái sân rộng; vua còn sai đặt những pháp tọa ở trong các tịnh xá dành cho các vị pháp sư. Đức vua cũng xây dựng bảo tháp Ambatthala-thuupa; bởi vì vì tòa tháp không vững chắc, nên vua đã liệu mình nằm trong chỗ ấy, tưởng niệm ân đức của Phật. Khi vị ấy đã làm cho tòa tháp được vững chắc và đã làm xong bảo tháp, ở bốn lối vào, vua sai làm bốn cái cổng hình cung có cần châu báu, được khéo thiết kế bởi các nghệ nhân và lấp lánh những loại ngọc. Vua làm một lớp phủ bằng vải len đỏ và thêm những quả cầu bằng vàng và những chuỗi ngọc trai ở giữa hai quả cầu, tấm thảm ấy vua sai đắp vào bảo tháp.

Khi vua đã sửa soạn một vùng đất rộng một do tuần quanh núi Catiya, bốn cổng vào và một con đường xinh đẹp quanh khắp ngọn núi, và sai dựng lên những cửa tiệm buôn bán ở hai bên con đường và trang hoàng khắp con đường những cờ xí, công vòng cung và những cái cổng khai hoàn và đã làm cho sáng rực lên bằng những dây đèn, vua truyền lệnh cho múa, hát và hòa nhạc. Để mọi người có thể đi trên con đường từ sông Kadamba đến núi Cetiya bằng chân không mà không bị dơ, vua sai trải xuống những tấm thảm - chính các vị chư thiên cũng có thể tổ chức buổi họp cho ngày hội ở đó bằng điệu múa và tiếng nhạc - Vua còn bỏ thí dãi dào ở bốn cổng của kinh đô. Khắp toàn thể hải đảo vua sai treo chăng chịt những dây đèn, ngay cả trên mặt biển xa một do tuần. Tại buổi lễ khánh thành bảo tháp, đức vua đã cúng dường những lễ vật xinh đẹp này; mọi người trong hải đảo này gọi lễ hội ấy là "Son đáng cúng dường".

Khi vị chúa của địa cầu đã truyền lệnh cúng dường vật thực ở năm chỗ đến các vị Tỳ khuru đã đến để dự lễ hội, bằng cách sai đánh những cái trống bằng vàng đã được đặt ngay ở đó, đức vua đã bỏ thí dôi dào đến hai mươi bốn ngàn Tỳ khuru. Vua phân phát sáu bộ y phục, truyền lệnh ân xá cho những tội nhân, và sai thợ cạo thường xuyên làm công việc của họ ở bốn cổng. Hơn nữa tất cả những việc phước mà các vị vua quá khứ thực hiện đức vua cũng thực hiện theo một cách đầy đủ không chừa mảy may. Vua cũng công hiến chính bản thân mình, hoàng hậu và hai đứa con trai (là Aama.n.dagaamani và Tissa) con voi và con ngựa - của vua cưới đến chư tăng để làm của riêng của các ngài, dầu chư tăng đã khuyên can vua. Đức vua đã dâng những vật thí đến chư tăng trị giá sáu trăm ngàn, còn những vật thí đến chúng Tỳ kheo thì trị giá một trăm ngàn đồng, và để bỏ thí đến các ngài, do có trí tuệ hiểu biết về luật, vua đã bỏ tiền ra để chuộc lại bản thân mình, và dùng số tiền đó mua tứ sự cúng dường đến chư tăng. Tại Kaakaayanaka.n.nika, chúa của quả đất cho dựng lên tịnh xá Ma.ninaagapabbata và tịnh xá Kalanda, và lại còn sai dựng lên tịnh xá Samudda-vihaara ở trên bờ sông Kubukanda và tịnh xá mang tên Cuulanaagapabbata ở Huvaacaka.n.nika. Khi đức vua đứng ra xây dựng tịnh xá Paasaa.nadiipaka, một vị sadi đã giúp đỡ vua kéo nước, và hoan hi với việc làm ấy của vị sa-di, đức vua bèn ban cho tịnh ấy một dải đất rộng nửa do tuần để chúng tăng tùy nghi sử dụng.

Và cũng hoan hi với việc làm của vị sa-di ở tịnh xá Ma.n.davaapi-vihaara, đức vua đã cho đất để chư tăng sử dụng đối với tịnh xá này.

Như vậy những người thiện kiến, đã chinh phục ngã mạn và biếng nhác, đã tự mình thoát ra khỏi luyến ái, khi họ đã đạt được năng lực lớn, không làm hại mọi người, vui thích trong những việc phước, hoan hi với chánh pháp, họ luôn luôn gieo tạo các thiện nghiệp.

Ở đây chấm dứt chương thứ ba mươi bốn, được gọi là "mười một vị vua", trong bộ Mahaava.msa, được biên soạn vì niềm tin lạc và xúc động của những thiện nhân.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [07](#) | [08](#) | [09](#) | [10](#) | [11](#) | [Mục lục](#)

Pāli/Sans

ā ī ū ṇ ñ ṭ ṭh ḍ ḍh ṇ ḷ ṃ ṛ ṣ ś ṛ

Internet:

aa ii uu "n ~n .t .th .d .dh .n .l .m "m .s 's .r

*Chân thành cảm ơn Đại đức Giác Đồng đã gửi tặng phiên bản vi tính.  
(Bình Anson, tháng 08-2001)*

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

*updated: 19-08-2001*